

Số 02./2026/NQ-ĐHĐCĐ

Ninh Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định ngày 24/4/2026;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định ngày 24/4/2026;

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các báo cáo

- Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026. Thông báo về việc Công ty không còn đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng;

- Báo cáo hoạt động của HĐQT CTCP Công trình đô thị Nam Định năm 2025;

- Báo cáo giám sát hoạt động Công ty của BKS năm 2025.

(Đính kèm các Báo cáo của Công ty)

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2025.

Điều 3. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Vốn điều lệ	18.416.170.000	18.416.170.000
2	Tổng doanh thu	86.865.014.075	50.712.000.000
3	Tổng chi phí	78.182.381.088	47.618.807.081
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.682.632.987	3.093.192.919
5	Lợi nhuận sau thuế	6.946.106.390	2.407.746.895

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2025	Kế hoạch năm 2026
a	Trích quỹ đầu tư phát triển	-	Dự kiến từ 0-10% LNST, sau khi đã bù đắp các khoản lỗ năm trước
b	Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi	3.299.704.730 (=47,5% lợi nhuận sau thuế). Trong đó: trích 50% vào quỹ khen thưởng; 50% vào quỹ phúc lợi	Trích không quá 03 tháng lương thực hiện (theo điểm b Khoản 3 Điều 31 Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025)
c	Chi trả cổ tức (c= 5-a-b)	3.646.401.660 (= 19,8% x Vốn điều lệ)	Phần còn lại của LNST sau khi đã bù đắp các khoản lỗ năm trước và trích lập các quỹ theo quy định (tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến từ 5%- 9% VDL)
8	Lợi nhuận để lại	-	-

Điều 4. Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng, thu nhập khác năm 2025 và Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2026 cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành, người quản lý Công ty, Ban kiểm soát Công ty như sau:

I. Năm 2025:

1. Tiền lương, thù lao, thu nhập khác đã chi cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành, người quản lý Công ty:

- Số thành viên Hội đồng quản trị: 04 thành viên
- Số thành viên Ban điều hành: 03 thành viên
- Tổng tiền lương, thù lao và thu nhập khác đã chi trả: 1.542.934.806đồng/năm;
- Mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT: 1.500.000đồng/người/tháng;
- Chủ tịch HĐQT không hưởng thù lao;
- Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Ban điều hành, người quản lý công ty hưởng lương, thù lao và thu nhập khác theo Quy chế của Công ty.

Tổng tiền lương, thù lao và thu nhập khác đã chi trả năm 2025 cho Chủ tịch HĐQT, thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, người quản lý Công ty được thể hiện tại mục 7.1b trang 26 Báo cáo tài chính đã được Kiểm toán năm 2025.

2. Mức tiền lương, thù lao và thu nhập khác đã chi cho Ban kiểm soát:

- Số thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên
- Tổng tiền lương, thù lao và thu nhập khác đã chi trả: 460.135.739 đồng/năm;
- Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách: Không hưởng thù lao;
- Mức thù lao chi trả cho thành viên Ban Kiểm soát: 300.000 đồng/người/tháng;
- Trưởng ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát hưởng lương, thù lao và thu nhập khác theo Quy chế của Công ty.

Tổng mức tiền lương, thù lao và thu nhập khác đã chi trả năm 2025 cho Trưởng ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát được thể hiện tại mục 7.1b trang 27 Báo cáo tài chính đã được Kiểm toán năm 2025.

3. Mức tiền thưởng năm 2025 chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban Kiểm soát, Ban điều hành, người quản lý Công ty:

- Tiền thưởng chi trả năm 2025 cho thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban Kiểm soát, Ban điều hành, người quản lý Công ty được trích từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của Công ty (theo quy định tại Điều 8 Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 và theo quy chế của Công ty);

- Mức tiền thưởng chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban Kiểm soát, Ban điều hành, người quản lý Công ty năm 2025 là: 1 tháng tiền lương bình quân thực hiện theo tháng được hưởng tại Công ty của từng Thành viên hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát, Ban điều hành, người quản lý Công ty;

- Tổng mức thưởng chi trả cho Thành viên hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát, Ban điều hành, người quản lý Công ty năm 2025: 190.543.162 đồng

II. Kế hoạch năm 2026:

1. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, người quản lý Công ty:

- Số thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên
- Số thành viên Ban điều hành, người quản lý Công ty: 03 thành viên
- Tổng mức tiền lương, thù lao dự kiến chi trả cho HĐQT, Ban điều hành, người quản lý Công ty năm 2026 là: 1.663.680.000 đồng/năm; Trong đó:
 - + Mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT: 1.500.000 đồng/người/tháng;
 - + Chủ tịch HĐQT không hưởng thù lao;

- Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT, Ban điều hành, người quản lý Công ty hưởng lương, thù lao và thu nhập khác theo Quy chế của Công ty.

2. Kế hoạch mức tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát:

- Số thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên
- Tổng mức tiền lương, thù lao dự kiến chi trả cho Ban Kiểm soát năm 2026 là: 554.800.000đồng/năm; Trong đó:
 - + Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách không hưởng thù lao;
 - + Trưởng ban Kiểm soát kiêm nhiệm hưởng thù lao: 1.000.000đồng/tháng;
 - + Mức thù lao chi trả cho thành viên Ban KS: 300.000đồng/người/tháng;
- Trưởng ban KS, các thành viên Ban KS hưởng lương, thù lao và thu nhập khác theo Quy chế của Công ty.

Điều 5. Thông qua Đề xuất tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 phê duyệt tiêu chí và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện.

Điều 6. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

TT	Tên	Chức vụ
1	Ông: Đỗ Minh Dũng	Thành viên Hội đồng Quản trị
2	Ông: Phạm Thái Sơn	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Ông: Lê Chí Hiền	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Bà: Đinh Thị Hằng	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Bà: Đặng Thị Thu	Thành viên Hội đồng quản trị

2. Thành viên Ban kiểm soát:

Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

TT	Tên	Chức vụ
1	Ông: Phạm Đức Trung	Thành viên Ban Kiểm soát
2	Ông: Trần Thanh Tuyền	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bà: Nguyễn Thủy Trang	Thành viên Ban Kiểm soát

Điều 7. Đại hội đồng cổ đông thông nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định thông qua, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.



Điều 8. Thời gian, hiệu lực thi hành:

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn và có hiệu lực từ kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- CBTT: UBCK, HNX, Website;
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Đỗ Minh Dũng

Số: 02/2026/BB-DHĐCĐ

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2026



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NAM ĐỊNH

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM:

- Thời gian: Từ 07h30 đến 11h30 ngày 24 tháng 4 năm 2026.

Địa điểm: Hội trường khách sạn Vy Hoàng (Số 153 Nguyễn Du, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình)

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Khách mời tham dự Đại hội

175./.208 cổ đông của Công ty tham dự trực tiếp hoặc ủy quyền tham dự tại Đại hội.

III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội:

Ông Trần Thanh Tuyên - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần của Công ty: **1.841.617 cổ phần**

- Tổng số đại biểu là cổ đông sở hữu và được ủy quyền tham dự có mặt là 175 cổ đông, đại diện cho 1761.071 cổ phần, chiếm 95,63% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật doanh nghiệp, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định là hợp pháp và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Ông Đỗ Minh Dũng – Chủ tịch HĐQT Công ty, Chủ tọa Đại hội lên khai mạc Đại hội.

3. Bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội:

Ông Đỗ Minh Dũng giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tịch trước Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Cụ thể như sau:

a. Đoàn Chủ tịch: 03 người.

- Ông Đỗ Minh Dũng - Chủ tọa
- Ông Phạm Thái Sơn - Thành viên
- Bà: Đặng Thị Thu - Thành viên

Đại hội đã nhất trí thông qua thành phần Đoàn chủ tịch bằng hình thức biểu quyết.

Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 175./.175 phiếu, đạt 100%
- Số phiếu không tán thành : 0./.175 phiếu, đạt 0%
- Số phiếu không có ý kiến : 0./.175 phiếu, đạt 0%

Ông Đỗ Minh Dũng – Chủ tọa Đại hội giới thiệu trước Đại hội thành phần Ban thư ký, Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua:

b. Ban thư ký: 02 người

- Bà: Trần Thị Trung Hậu - Trưởng ban
- Ông: Phạm Đức Trung - Thành viên

Đại hội đã nhất trí thông qua thành phần Đoàn thư ký bằng hình thức biểu quyết.
Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 175 / 175 phiếu, đạt 100...%
- Số phiếu không tán thành : 0 / 175 phiếu, đạt 0...%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 / 175 phiếu, đạt 0...%

c. Ban kiểm phiếu: 05 người.

- Ông: Trần Xuân Lộc - Trưởng ban
- Ông: Trần Phú Hoàng - Thành viên
- Bà: Phạm Thị Thanh Hương - Thành viên
- Ông: Trần Công Dũng - Thành viên
- Ông: Nguyễn Tuấn Anh - Thành viên

Đại hội đã nhất trí thông qua thành phần Ban kiểm phiếu bằng hình thức biểu quyết.
Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 175 / 175 phiếu, đạt 100...%
- Số phiếu không tán thành : 0 / 175 phiếu, đạt 0...%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 / 175 phiếu, đạt 0...%

4. Thông qua Chương trình làm việc và Quy chế tổ chức Đại hội:

Đại hội đã nhất trí thông qua Chương trình làm việc của Đại hội bằng hình thức biểu quyết. Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 175 / 175 phiếu, đạt 100...%
- Số phiếu không tán thành : 0 / 175 phiếu, đạt 0...%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 / 175 phiếu, đạt 0...%

Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế tổ chức của Đại hội bằng hình thức biểu quyết.

Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 175 / 175 phiếu, đạt 100...%
- Số phiếu không tán thành : 0 / 175 phiếu, đạt 0...%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 / 175 phiếu, đạt 0...%

5. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

Ông Phạm Thái Sơn – Giám đốc Công ty báo cáo trước Đại hội về về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. Thông báo về việc Công ty không còn đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng. Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 175 / 175 phiếu, đạt 100...%
- Số phiếu không tán thành : 0 / 175 phiếu, đạt 0...%
- Số phiếu không có ý kiến : 0 / 175 phiếu, đạt 0...%

Ông Đỗ Minh Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025. Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : 175 / 175 phiếu, đạt 100...%
- Số phiếu không tán thành : 0 / 175 phiếu, đạt 0...%

- Số phiếu không có ý kiến : ...0.../...115... phiếu, đạt ...0...%

Ông Trần Việt Dũng – Trưởng ban kiểm soát Công ty Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025. Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : ...115.../...115... phiếu, đạt ...100...%
- Số phiếu không tán thành : ...0.../...115... phiếu, đạt ...0...%
- Số phiếu không có ý kiến : ...0.../...115... phiếu, đạt ...0...%

Đoàn Chủ tịch Đại hội ghi nhận ý kiến đóng góp của cổ đông và sẽ nghiên cứu để hoàn thiện Dự thảo Quy chế quản trị trước khi ban hành.

6. Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình:

- Đại hội đã nhất trí thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2025. Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : ...115.../...115... phiếu, đạt ...100...%
- Số phiếu không tán thành : ...0.../...115... phiếu, đạt ...0...%
- Số phiếu không có ý kiến : ...0.../...115... phiếu, đạt ...0...%

Đại hội đã nhất trí thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : ...115.../...115... phiếu, đạt ...100...%
- Số phiếu không tán thành : ...0.../...115... phiếu, đạt ...0...%
- Số phiếu không có ý kiến : ...0.../...115... phiếu, đạt ...0...%

Đại hội đã nhất trí thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng, thu nhập khác năm 2025 và Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2026 cho Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, người quản lý công ty, Ban kiểm soát công ty. Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : ...115.../...115... phiếu, đạt ...100...%
- Số phiếu không tán thành : ...0.../...115... phiếu, đạt ...0...%
- Số phiếu không có ý kiến : ...0.../...115... phiếu, đạt ...0...%

Đại hội đã nhất trí thông qua Đề xuất tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp. Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Số phiếu tán thành : ...115.../...115... phiếu, đạt ...100...%
- Số phiếu không tán thành : ...0.../...115... phiếu, đạt ...0...%
- Số phiếu không có ý kiến : ...0.../...115... phiếu, đạt ...0...%

7. Thông qua việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách các ứng viên để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

Ông/bà ...Đỗ Minh Dũng... – Thay mặt Đoàn Chủ tịch đọc Tờ trình thông qua việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách các ứng viên để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

Đại hội đã nhất trí thông qua nội dung việc trên. Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : ...115.../...115... phiếu, đạt ...100...%
- Số phiếu không tán thành : ...0.../...115... phiếu, đạt ...0...%

- Số phiếu không có ý kiến : ...0.../...175... phiếu, đạt ...0...%

8. Thông qua quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

Ông/bà ...Phạm Thái Sơn... – Thay mặt Đoàn Chủ tịch thông qua quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

Đại hội đã nhất trí thông qua nội dung việc trên. Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : ...175.../...175... phiếu, đạt ...100...%

- Số phiếu không tán thành : ...0.../...175... phiếu, đạt ...0...%

- Số phiếu không có ý kiến : ...0.../...175... phiếu, đạt ...0...%

9. Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031:

Đại hội tiến hành bỏ phiếu kín. Ban kiểm phiếu tiến hành thủ tục thu phiếu bầu, kiểm phiếu.

10. Thông qua Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

Ông/Bà ...Trần Xuân Lạc... – Trưởng Ban kiểm phiếu công bố Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031.

Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

STT	Họ tên	Số quyền được bầu
1.	Ông: <u>Đỗ Minh Dũng</u>	<u>2.676.660</u>
2.	Ông: <u>Phạm Thái Sơn</u>	<u>1.490.400</u>
3.	Ông: <u>Lê Chi Hiền</u>	<u>1.414.300</u>
4.	Bà: <u>Đinh Thị Hằng</u>	<u>1.561.745</u>
5.	Bà: <u>Đặng Thị Thu</u>	<u>1.324.100</u>

Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát như sau:

STT	Họ tên	Số quyền được bầu
1.	Ông: <u>Phạm Đức Trung</u>	<u>1.808.186</u>
2.	Ông: <u>Trần Thanh Tuyển</u>	<u>1.743.495</u>
3.	Bà: <u>Nguyễn Thủy Hằng</u>	<u>1.613.970</u>

Đại hội đã nhất trí thông qua biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 bằng hình thức biểu quyết. Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : ...175.../...175... phiếu, đạt ...100...%

- Số phiếu không tán thành : ...0.../...175... phiếu, đạt ...0...%

- Số phiếu không có ý kiến : ...0.../...175... phiếu, đạt ...0...%

11. Ra mắt thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031:

Các thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định nhiệm kỳ 2026-2031 ra mắt trước Đại hội.

12. Thông qua Nghị quyết và Biên bản của Đại hội:

Ông/Bà...Trần Thị Trung Hậu... – Trưởng Ban thư ký đọc dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định.

Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định bằng hình thức biểu quyết. Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : ...175/...175... phiếu, đạt 100...%
- Số phiếu không tán thành : ...0.../...175... phiếu, đạt ...0...%
- Số phiếu không có ý kiến : ...0.../...175... phiếu, đạt ...0...%

Ông/Bà Trần Thị Trung Hậu – Trưởng Ban thư ký đọc dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định

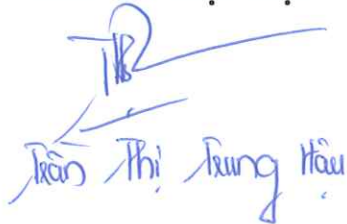
Đại hội đã nhất trí thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định bằng hình thức biểu quyết.

Kết quả cụ thể:

- Số phiếu tán thành : ...175/...175... phiếu, đạt 100...%
- Số phiếu không tán thành : ...0.../...175... phiếu, đạt ...0...%
- Số phiếu không có ý kiến : ...0.../...175... phiếu, đạt ...0...%

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định kết thúc vào hồi ...h.... ngày 24 tháng 4 năm 2026.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Trần Thị Trung Hậu

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**


Đỗ Minh Dũng

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NAM ĐỊNH

1. Thời gian tổ chức: Vào hồi 7h30 ngày 24 tháng 4 năm 2026.

2. Địa điểm tổ chức: Hội trường khách sạn Vy Hoàng (Số 153 Nguyễn Du, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình).

3. Nội dung chương trình:

	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
I		KHAI MẠC ĐẠI HỘI	
1	7h30-7h45	- Đón tiếp đại biểu, Cổ đông	Ban tổ chức
		- Kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
2	7h45-8h00	- Ổn định tổ chức chuẩn bị Đại hội, chào cờ	Ban Tổ chức
		- Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu	Ban Tổ chức
		- Giới thiệu Khách mời tặng hoa (nếu có)	Ban Tổ chức
		- Khai mạc Đại hội	Ban Tổ chức
3	8h00-8h15	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
		- Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch	Ban Tổ chức
		- Giới thiệu và thông qua thành phần Ban Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu	Chủ tọa Đại hội
4	8h15-8h35	- Thông qua nội dung: + Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông + Quy chế tổ chức của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	Thành viên Đoàn Chủ tịch
II		NỘI DUNG ĐẠI HỘI	
5	8h35-9h00	- Báo cáo hoạt động của Ban giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản	Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng

	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
		<p>xuất kinh doanh năm 2026. Thông báo về việc Công ty không còn đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026; - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026; 	<p>quản trị, Trưởng Ban kiểm soát</p>
12	9h00 – 9h20	<p>Thông qua các tờ trình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2025; - Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch năm 2026; - Thông qua mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng, thu nhập khác đã chi trả năm 2025 và Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2026 cho Hội đồng quản trị; Ban điều hành, người quản lý Công ty, Ban kiểm soát Công ty. - Thông qua đề xuất đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp; 	<p>Thành viên Đoàn Chủ tịch</p> <p>Trưởng BKS</p>
13	9h20 – 09h40	<p style="text-align: center;">Thảo luận & Biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát biểu thảo luận các nội dung trong Tờ trình - Đề nghị biểu quyết thông qua các nội dung trong Tờ trình. 	<p>Thành viên Đoàn Chủ tịch, Cổ đông</p>
13	09h40 – 09h50	<p>TIẾN HÀNH BẦU CỬ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách các ứng viên để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031. - Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT; BKS - Tổ chức bầu cử 	
	10 phút	Nghỉ giải lao	



	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
14	10h00 – 10h15	Công bố kết quả bầu cử và ra mắt TV HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031	
III		BẾ MẠC ĐẠI HỘI	
14	10h15 – 10h45	- Thông qua Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ - Tuyên bố bế mạc Đại hội, chào cờ	Thư ký Đại hội Chủ tọa Đại hội

**TM. BTC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đỗ Minh Dũng



Ninh Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2026

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NAM ĐỊNH**

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản có liên quan;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định Nam Định;
- Văn bản pháp luật khác có liên quan.

Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026 ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định như sau:

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi là “Đại hội”) Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

**CHƯƠNG II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ
CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ

chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 4. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:

a. Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.

b. Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 14 của Luật Doanh nghiệp thì ủy quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông là tổ chức có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền tối đa ba người tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền, số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo ủy quyền.

2. Được ban Tổ chức thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.

3. Phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả nội dung có trong chương trình Đại hội thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của luật Doanh nghiệp năm 2020, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định

4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết (trong đó có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Trường hợp Ban kiểm phiếu đang tiến hành kiểm phiếu biểu quyết thì cổ đông không có quyền biểu quyết. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

Điều 5. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội mang theo giấy tờ sau:

a. Giấy chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân (nếu là cá nhân)

b. Bản sao Đăng ký kinh doanh (nếu là tổ chức)

Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách Cổ đông hoặc/và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban kiểm tra tư cách Cổ đông.

2. Trường hợp Cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì Cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận Thẻ biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận Thẻ biểu quyết.

3. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông/ đại diện của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định tại Điều 146 Luật Doanh nghiệp hiện hành.

6. Trường hợp Cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tọa và thành phần đoàn chủ tịch do Đại hội bầu bằng giơ thẻ biểu quyết.

2. Chủ tọa Đại hội có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

b. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề chính trị, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

c. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;

d. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

e. Trả lời hoặc chỉ định thành viên Đoàn chủ tịch trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

f. Chủ tọa Đại hội có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

Điều 7. Ban thư ký Đại hội

1. Ban thư ký gồm 02 thành viên do Chủ tọa đề cử, được Đại hội thông qua bằng biểu quyết để giúp việc Đại hội. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội về nhiệm vụ của mình.

2. Ban Thư ký thực hiện công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa, có nhiệm vụ:

a. Ghi chép, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung biên bản đối với diễn biến cuộc họp Đại hội, dự thảo các văn kiện, kết luận, và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; trình bày trước Đại hội về Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

b. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu, ý kiến khiếu nại (nếu có) của cổ đông.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có 3 thành viên, gồm 01 Trưởng

ban và 02 thành viên có chức năng và nhiệm vụ sau:

- a. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra căn cước công dân, Bản sao công chứng Giấy CNĐKKD, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);
- b. Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết và các tài liệu của Đại hội;
- c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

Điều 9. Ban kiểm phiếu, kiểm phiếu bầu cử

1. Ban kiểm phiếu có 05 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 04 thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết;
 - b. Thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;
 - c. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua Đại hội;
 - d. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa các vấn đề được lấy ý kiến thông qua Đại hội;
 - e. Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản kiểm phiếu) trước Đại hội;
 - f. Thực hiện công tác bầu cử bổ sung Kiểm soát viên công ty, kiểm phiếu bầu cử, lập Biên bản bầu cử theo quy định.
 - g. Bàn giao lại biên bản kiểm phiếu cho Thư ký Đại hội;
 - h. Cùng chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu quyết (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;
 - i. Thực hiện nhiệm vụ được giao khác.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội Cổ đông được tiến hành khi có số lượng cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập cuộc họp Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định

2. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày theo chương trình Đại hội được Ban tổ chức chuẩn bị và thông qua tại Đại hội.

3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026.

Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ Thẻ biểu quyết và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội đồng ý. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông phát biểu ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá thẩm quyền của Doanh nghiệp. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận;

3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không vượt quá 5 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 13. Thẻ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết:

a. Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết;

b. Biểu quyết thông qua việc cử người ủy quyền tới dự họp, khi đó người được ủy quyền tham dự Đại hội và biểu quyết như hình thức cổ đông trực tiếp dự họp.

2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện có ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận, ngoại trừ nội dung quy định tại khoản 3 Điều này.

3. Đối với việc thông qua các vấn đề được quy định tại Khoản 1 Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020 phải đạt từ 65% số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện có ủy quyền có mặt tại Đại hội.

4. Việc bầu cử bổ sung Kiểm soát viên công ty được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

5. Hình thức biểu quyết:

a. Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết lên cao; việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến.

b. Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của Cổ đông theo trình tự: Tán thành, Không tán thành; Không có ý kiến. Trường hợp cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như tán thành. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần.

Điều 14. Biên bản và nghị quyết Đại hội

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung của Đại hội phải được Ban thư ký ghi vào biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Căn cứ Biên bản Đại hội, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở Công ty theo quy định.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 15. Trật tự Đại hội

1. Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội hướng dẫn. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức Đại hội.

2. Giữ trật tự Đại hội, không sử dụng điện thoại di động trong quá trình họp. Tất cả các máy điện thoại khi mang vào cuộc họp phải tắt máy hoặc để ở chế độ rung.

Chấp hành quy chế Tổ chức Đại hội và sự điều khiển cuộc họp của Chủ tọa

CHƯƠNG V HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 16. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 5 chương, 16 Điều được Đoàn Chủ tịch Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định áp dụng, thông qua và có hiệu lực thi hành tại Đại hội cổ đông thường niên 2026 Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định.

2. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Lưu VT.

**T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Đỗ Minh Dũng

Số: 03.../2026/UMC/BC-HĐQT

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NAM ĐỊNH NĂM 2025**

Căn cứ quy định của pháp luật; Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty Cổ phần Công trình đô thị Nam Định, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Báo cáo tài chính năm 2025 của công ty Cổ phần Công trình đô thị Nam Định đã được kiểm toán; Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 như sau:

I . ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước tiếp tục có nhiều biến động phức tạp, khó lường; đồng thời trong nước có nhiều thay đổi lớn về cơ chế, chính sách và tổ chức bộ máy quản lý nhà nước. Các yếu tố này đã tác động trực tiếp đến hoạt động của công ty, vừa tạo ra cơ hội nhưng cũng đặt ra nhiều khó khăn thách thức.

*** Thuận lợi:**

- Tình hình kinh tế xã hội trong nước được duy trì ổn định, Chính phủ tiếp tục ban hành nhiều chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đầu tư công, chỉnh trang và phát triển đô thị.

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tiếp tục quan tâm đầu tư phát triển, cải tạo nâng cấp hệ thống giao thông, chiếu sáng, thoát nước,... đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tiếp nhận quản lý vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị của công ty

- Công ty có bề dày kinh nghiệm và uy tín trong lĩnh vực cung cấp sản phẩm dịch vụ công; đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật và công nhân có tay nghề, tinh thần trách nhiệm cao, sẵn sàng thích ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tập thể lãnh đạo, CNV và người lao động đoàn kết, thống nhất, chủ động đổi mới phương thức quản lý, điều hành; từng bước áp dụng công nghệ, chuyển đổi số vào sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả, năng suất làm việc

*** Khó khăn:**

Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, biến động giá nhiên liệu, nguyên vật liệu đầu vào, chi phí vận tải tăng cao đã ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong nước trong đó có công ty.

Năm 2025 là năm đầu tiên triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, dẫn đến sự thay đổi về cơ chế quản lý, phân cấp, phân quyền trong việc đặt hàng/đầu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công, làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty

Đặc biệt, từ ngày 01/7/2025 việc chuyển giao chủ đầu tư mới đối với hợp đồng dịch vụ công đã dẫn tới thay đổi quy trình nghiệm thu thanh quyết toán vì vậy tại một số thời điểm trong năm công tác thanh quyết toán đối với chủ đầu tư còn kéo dài làm ảnh hưởng đế khả năng cân đối tài chính của công ty.

Việc ký kết hợp đồng dịch vụ công với UBND các phường trên địa bàn trong điều kiện phân cấp mới gặp nhiều khó khăn do chưa có sự thống nhất về cơ chế và phương thức tổ chức thực hiện.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty phụ thuộc chủ yếu vào các hợp đồng dịch vụ công đã ký kết với UBND thành phố (cũ), việc mở rộng thị trường còn hạn chế, chưa tạo được các khoản doanh thu đảm bảo bù đắp khi khối lượng công việc từ dịch vụ công biến động.

Những tác động từ nền kinh tế thế giới và trong nước đã ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Nhưng với sự chỉ đạo, giám sát quyết liệt của HĐQT và sự nhạy bén của ban điều hành công ty cùng với sự đoàn kết của tập thể người lao động và sự ủng hộ của các cổ đông, kết quả kinh doanh năm 2025 của Công ty đã hoàn thành theo nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 với những chỉ tiêu cơ bản sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ %
1	Vốn điều lệ	18.416	18.416	100%
2	Tổng doanh thu	78.831	86.865	110%
3	Lợi nhuận trước thuế	4.385	8.682	198%
4	Các khoản nộp NSNN	2.300	2.384	104%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)			13,07%

Những chỉ tiêu trên phân nào đã phản ánh được công tác chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị và sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng, đội sản xuất trong công ty nhằm tạo nên môi trường kinh doanh công khai, minh bạch góp phần làm cho hiệu quả kinh doanh ngày càng được cải thiện.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ CNV, đời sống, việc làm của người lao động trong Công ty luôn được quan tâm, tiền lương và các chế độ theo thỏa ước lao động tập thể, bộ luật Lao động của CBCNV Công ty được thực hiện theo đúng qui định của pháp luật, góp phần đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, giữ vững đoàn kết nội bộ, tạo thành sức mạnh tổng hợp của toàn Công ty, để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội như công đoàn, đoàn thanh niên trong công ty được quan tâm theo đúng điều lệ của mỗi tổ chức và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty là những người đủ tiêu chuẩn và điều kiện, có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong Quản trị kinh doanh, phù hợp với lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của công ty.

Thành viên Hội đồng quản trị gồm có:

1. Ông Đỗ Minh Dũng	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
2. Ông Phạm Thái Sơn	Thành viên HĐQT	Điều hành
3. Ông Lê Chí Hiền	Thành viên HĐQT	Điều hành
4. Bà Đinh Thị Hằng	Thành viên HĐQT	Không điều hành

Hội đồng Quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, bảo đảm khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên HĐQT. Hội đồng Quản trị của Công ty hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ, Luật Doanh nghiệp và pháp luật hiện hành. HĐQT đã thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, bám sát vào kế hoạch và căn cứ vào tình hình thực tế để đưa ra các quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời.

Một số công việc chính HĐQT đã triển khai thực hiện:

- Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và đồng thời đề ra các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch SXKD mà Đại hội cổ đông đã thông qua.

- HĐQT đã chỉ đạo và giám sát Ban Giám đốc trong việc thực hiện các nội dung của nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết HĐQT;

- HĐQT đã giám sát thực hiện việc hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn các Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo thường niên năm 2025, các văn bản về công bố thông tin thuộc thẩm quyền;

- Trong năm 2025 Hội đồng Quản trị đã triển khai 07 cuộc họp để thảo luận và thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT như chi trả cổ tức cho các cổ đông, xem xét thông qua hợp đồng đặt hàng thuộc thẩm quyền của HĐQT, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty, sáp nhập các đội sản xuất nhằm tinh giảm đầu mối tại công ty và đề ra những giải pháp chỉ đạo kịp thời, định hướng hoạt động SXKD của Công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch sản xuất kinh doanh; đặc biệt chú trọng giám sát trong giai đoạn chuyển tiếp để đảm bảo hoạt động của công ty không bị gián đoạn

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo ban giám đốc trong việc phối hợp làm việc với các sở, ngành địa phương đặc biệt là Sở xây dựng nhằm tháo gỡ các khó khăn trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, từng bước ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong giai đoạn chuyển tiếp.

- HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc trong việc rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả, bố trí lao động hợp lý; nâng cao năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Trong năm 2025 đã tiến hành sáp nhập đội công viên Prato vào đội công viên Túc Mặc lấy tên là đội công viên Túc Mặc, sáp nhập đội cơ giới và dịch vụ đô thị vào đội chiếu sáng thành đội chiếu sáng và dịch vụ đô thị

- Hội đồng quản trị tăng cường kiểm soát tài chính, chỉ đạo tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đồng thời đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước và quyền lợi hợp pháp của cổ đông theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- HĐQT đã thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán uy tín, có kinh nghiệm trong việc soát xét BCTC, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY:

Trong năm 2025, Ban giám đốc đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, chủ động, linh hoạt trong điều hành với những kết quả đạt được như sau:

+ Ban Giám đốc luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật, điều lệ công ty và đã thực hiện theo đúng các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị công ty đề ra. Cân đối các nguồn kinh phí, tiết kiệm chi phí SXKD trong điều kiện giá cả vật

tư, nguyên vật liệu tăng cao, đảm bảo hiệu quả tối ưu trong sản xuất kinh doanh và các khoản chi cho người lao động.

+ Đặc biệt, trước yêu cầu mới khi thực hiện việc sáp nhập các tỉnh, sáp nhập các phường, xã và chuyển sang mô hình chính quyền địa phương hai cấp, Ban Giám đốc đã kịp thời nắm bắt các yêu cầu, quy định mới của chính quyền các cấp để chủ động điều chỉnh phương thức làm việc, cơ chế phối hợp, cách thức thực hiện đảm bảo công tác phục vụ các nhiệm vụ chính trị tại địa phương được duy trì liên tục.

+ Ban giám đốc đã chỉ đạo các phòng, đội sản xuất triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, đồng thời xử lý kịp thời các công việc đột xuất phát sinh đảm bảo duy trì hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn. Trong năm 2025, đã chủ động trong công tác phòng chống và khắc phục hậu quả các cơn bão lớn ảnh hưởng trực tiếp tới tỉnh Ninh Bình như bão số 3, bão số 5, số 9, số 10. Hội đồng Quản trị đánh giá cao năng lực của Ban Giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

+ Trong bối cảnh khó khăn, ban giám đốc vẫn đảm bảo ổn định việc làm, thu nhập và các chế độ chính sách cho người lao động, góp phần giữ vững ổn định nội bộ và nâng cao tinh thần trách nhiệm trong toàn công ty.

Năm 2025, Ban Giám đốc Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng định hướng phát triển đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Các chủ trương, chỉ đạo của HĐQT đã được Ban Giám đốc triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời với tinh thần trách nhiệm và đã hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Với kết quả đạt được, hình ảnh công ty tiếp tục được duy trì và củng cố lòng tin từ lãnh đạo địa phương, các phòng ban chuyên môn, khách hàng, CBCVN và đặc biệt là sự tin tưởng của các cổ đông.

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026:

1. Kế hoạch chỉ tiêu SXKD:

Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch cho năm 2026 như sau:

1. Vốn điều lệ	18.416.170.000 đồng
2. Tổng Doanh thu	50.712.000.000 đồng
3. Lợi nhuận trước thuế	3.093.192.919 đồng
4. Tỷ lệ cổ tức	5-9% VDL

2. Phương hướng hoạt động, mục tiêu chủ yếu của công ty trong năm 2026:

- Chủ động thích ứng với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, bám sát cơ chế quản lý mới để tổ chức triển khai các hợp đồng đã

- Đoàn kết qui tụ, tạo sự thống nhất cao trong Hội đồng Quản trị, lãnh đạo công ty, phát huy khả năng trí tuệ, sáng tạo của các đơn vị trong nội bộ công ty.

- Chủ động tích cực tìm kiếm các thị trường, phát huy tối đa các nguồn lực để tập trung đầu tư phát triển kinh doanh mang lại lợi nhuận cao và tạo nên thương hiệu mạnh cho Công ty, tạo nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Xây dựng chiến lược lâu dài trong công tác đầu tư đổi mới công nghệ, mua sắm trang thiết bị; nâng cao năng lực cạnh tranh, chủ động tham gia đấu thầu các gói thầu theo ngành nghề theo giấy phép đăng ký kinh doanh của công ty.

- Chủ động thích ứng với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, bám sát cơ chế quản lý mới, tập trung hoàn thành khối lượng, chất lượng công việc theo hợp đồng cung cấp sản phẩm dịch vụ công năm 2026 đã ký với các phường trên địa bàn. Chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất theo điều kiện thực tế.

- Khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế sẵn có về cơ sở vật chất và thương hiệu của Công ty để nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường; đồng thời mở rộng địa bàn hoạt động để gia tăng doanh thu.

3. Kế hoạch tài chính:

- Tăng cường công tác quản lý tài chính, kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất kinh doanh, đảm bảo sự dụng hiệu quả nguồn vốn

- Chủ động cân đối thu chi trong điều kiện công tác thanh quyết toán các gói thầu gặp nhiều khó khăn, vướng mắc

- Kiểm soát chặt chẽ các hợp đồng mua sắm vật tư, trang thiết bị đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính hạn chế tối đa các rủi ro về tài chính, thuế và pháp lý.

- Thực hiện việc tiết kiệm chi phí trên tất cả các lĩnh vực SXKD như: chi phí văn phòng, điện nước chi phí hội nghị tiếp khách, chi phí sản xuất đầu vào nhằm đảm bảo các khoản chi cho người lao động, cổ tức cho các cổ đông theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Ưu tiên chi các chế độ cho người lao động, quyền lợi cho các cổ đông theo qui định của pháp luật để người lao động và cổ đông yên tâm công tác cống hiến cho công ty.

4. Công tác tổ chức và quản lý điều hành

+ Bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031, phân công nhiệm vụ bảo đảm đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định.

+ Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

+ Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cái bộ quản lý, kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi cơ chế và ứng dụng công nghệ



- + Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, tăng cường kỷ luật lao động, nâng cao hiệu quả làm việc
- + Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý điều hành và sản xuất kinh doanh
- + Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ; phòng ngừa sai phạm, đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật.
- + Chủ động xây dựng phương án tổ chức sản xuất khoa học, linh hoạt, phù hợp với điều kiện triển khai công việc với nhiều chủ đầu tư, đảm bảo tiến độ và hiệu quả sản xuất kinh doanh
- + Nâng cao năng lực thi công xây dựng các công trình, đẩy mạnh tham gia đấu thầu, dự thầu theo giấy phép đăng ký kinh doanh.
- + Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý, xây dựng văn hóa doanh nghiệp vì mục tiêu phát triển công ty ổn định và bền vững.
- + Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đồng thời đề ra các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch SXKD mà Đại hội cổ đông đã thông qua.
- + Chỉ đạo xây dựng và thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị qua các kỳ họp. Chỉ đạo các hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật có liên quan.
- + Chỉ đạo thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy định của luật chứng khoán áp dụng cho công ty đại chúng.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT về hoạt động của HĐQT Công ty năm 2025; Phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2026. Trong thời gian tới, để vượt qua những khó khăn, thách thức, hoàn thành mục tiêu sản xuất kinh doanh và tiếp tục đưa CTCP Công trình đô thị Nam Định phát triển bền vững Hội đồng quản trị rất mong nhận được sự ủng hộ và gắn bó lâu dài của Quý cổ đông, các đối tác và toàn thể người lao động.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Trưởng BKS;
- Website;
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đỗ Minh Dũng

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026.**

Thay mặt Ban Giám đốc Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định, tôi xin gửi tới các vị đại biểu, các Quý cổ đông trong đại hội hôm nay lời chào trân trọng, chúc các vị mạnh khỏe, hạnh phúc, chúc đại hội thành công tốt đẹp!

Được sự uỷ quyền của Ban Giám đốc, tôi xin trình bày báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025 và Phương hướng mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2026 với các nội dung sau:

I/ Công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025

Năm 2025 là năm có nhiều biến động lớn về cơ chế quản lý và tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đã tác động trực tiếp và sâu rộng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong đó có công ty chúng ta. Trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn, giá cả vật tư, nhiên liệu, chi phí sửa chữa máy móc tiếp tục tăng cao làm gia tăng chi phí sản xuất, công ty còn chịu ảnh hưởng không nhỏ từ việc triển khai chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình 2 cấp.

Đặc biệt, từ ngày 01/7/2025, việc chuyển giao chủ đầu tư đối với hợp đồng dịch vụ công đã ký kết với UBND thành phố Nam Định cũ đã phát sinh nhiều khó khăn trong công tác triển khai thực hiện và nghiệm thu thanh quyết toán.

Bên cạnh đó công tác ký kết hợp đồng cung cấp sản phẩm dịch vụ công cho năm 2026 sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính gặp rất nhiều khó khăn đã ảnh hưởng đến khả năng chủ động trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất, bố trí nguồn lực nhất là nguồn nhân lực.

Trước những khó khăn mang tính đặc thù, ban giám đốc đã chủ động triển khai các giải pháp điều hành linh hoạt, tăng cường kiểm soát chi phí, tiết kiệm vật tư, nâng cao hiệu quả quản lý nội bộ, đồng thời chủ động làm việc với các cơ quan liên quan nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, từng bước thích ứng với điều kiện hoạt động mới và hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Kết thúc năm 2025, kết quả sản xuất kinh doanh của công ty cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu 86,865 tỷ đồng đạt 110% so với kế hoạch năm và bằng 129,78% so với cùng kỳ năm 2024.
- Lợi nhuận trước thuế 8,68 tỷ đồng đạt 198% so với kế hoạch.

- Nộp ngân sách nhà nước 2,38 tỉ đồng, đạt 103% so với kế hoạch năm
- Tiền lương bình quân của người lao động: 12.600.000 đ/người/tháng
- Đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định.

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Nhận định sát tình hình, đặc biệt ảnh hưởng của tình hình kinh tế xã hội trong cả nước và các khó khăn thách thức được dự báo trước, ngay từ đầu năm tại Đại hội đồng cổ đông Công ty đã đề ra những chỉ tiêu nhiệm vụ kinh doanh sát thực cho năm 2025 và những giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện. Với kinh nghiệm và nguồn lực tích lũy được sau nhiều năm xây dựng và phát triển, cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, Ban điều hành và sự đoàn kết, đồng lòng của toàn thể Cán bộ nhân viên, Công ty đã vượt qua mọi khó khăn thách thức để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, thu nhập, việc làm của người lao động được đảm bảo, từng bước được cải thiện.

Các hoạt động khác của Công ty như hoạt động công đoàn, đoàn thanh niên, phong trào thể dục thể thao ngoài giờ được duy trì, phát triển nhằm nâng cao thể chất, tăng cường tinh thần gắn kết của CBCNV với Công ty, phát triển văn hoá công sở, tạo điều kiện để người lao động học tập, làm việc và cống hiến, gắn bó lâu dài với Công ty.

II/ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý trong năm 2025

Trong năm 2025, trước yêu cầu thích ứng với những thay đổi lớn về cơ chế quản lý và mô hình tổ chức, Ban giám đốc đã tập trung kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn hiệu quả. Tiến hành sáp nhập một số đội sản xuất trong công ty nhằm giảm đầu mối trung gian, nâng cao vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu. Phân công nhiệm vụ rõ ràng, tăng cường tính chủ động và trách nhiệm cá nhân, đồng thời nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các phòng, đội sản xuất trong công ty

Bên cạnh đó, công ty tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, góp phần nâng cao hiệu quả xử lý công việc, tiết kiệm chi phí và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay. Trong điều kiện hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc vẫn nỗ lực duy trì việc làm, đảm bảo thu nhập và các chế độ cho người lao động và quyền lợi chính đáng của các cổ đông.

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, nghiệm thu nội bộ, nâng cao ý thức trách nhiệm, sự chủ động của Cán bộ công nhân viên trong công việc đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong tình hình mới.

III/ Đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Ban giám đốc

Ban giám đốc Công ty đã nỗ lực thực hiện các chủ trương của Hội đồng quản trị, điều hành linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế. Sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã góp phần mang lại hiệu quả trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể:

- Triển khai tốt các chủ trương của Hội đồng quản trị trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh nhằm đạt hiệu quả tốt nhất
- Có những giải trình, tham mưu chi tiết giúp tạo sự đồng thuận cao và nhanh chóng trong việc ra quyết định của Hội đồng quản trị
- Có những quyết định kịp thời với những công việc thuộc thẩm quyền
- Hoạt động của công ty luôn bám sát tình hình thực tế và có sự điều chỉnh linh hoạt.
- Tiếp tục nâng cao hoạt động công tác nghiệm thu, kiểm tra giám sát, nâng cao kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ khối gián tiếp.
- Đầu tư mua sắm công cụ, máy móc, phương tiện phục vụ tốt cho sản xuất kinh doanh
- Thực hiện tốt các nội quy, quy định của Công ty, tiếp tục hoàn thiện, sửa đổi hoặc ban hành các quy định mới nhằm đảm bảo cho tổ chức vận hành thông suốt, hiệu quả.

IV/ Kế hoạch kinh doanh năm 2026

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Vốn điều lệ	18.416	18.416
2	Lợi nhuận trước thuế	8.682	3.093
3	Tổng doanh thu	86.865	50.712
4	Tiền lương BQ NLĐ	12,6	9,6

V/ Một số giải pháp chủ yếu để thực hiện Kế hoạch phát triển năm 2026

* Giải pháp chung:

Năm 2026 dự báo còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy và hoàn thiện cơ chế quản lý mới, kinh phí dành cho công tác duy trì các công trình đô thị thấp kỷ lục, khu vực Nam Định không còn là trung tâm của tỉnh Ninh Bình; giá cả vật tư vật liệu tăng cao... Trước những khó khăn, thách thức trên, Ban giám đốc đề ra một số giải pháp sau:

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành và UBND các phường trên địa bàn trong công tác ký kết và thực hiện hợp đồng, nghiệm thu và thanh quyết toán. Xây dựng phương án tổ chức sản xuất linh hoạt, phù hợp với điều kiện làm việc với nhiều chủ đầu tư, đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực và phương tiện, đồng thời tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ
- Chủ động bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời các hỏng hóc về máy móc, phương tiện,

thiết bị tài sản phục vụ tốt cho công tác sản xuất. Điều hành linh hoạt trong việc sử dụng máy móc phương tiện để mang lại hiệu quả cao, giảm chi phí hoạt động.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra giám sát trong sản xuất kinh doanh để đạt hiệu quả cao nhất có thể, đặc biệt nêu cao vai trò trách nhiệm của Ban nghiệm thu, giám sát nội bộ. Phấn đấu các sản phẩm dịch vụ của Công ty có tính cạnh tranh cao, giữ vững và phát triển các lĩnh vực công ty đang quản lý, vận hành.

- Nâng cao năng lực tham mưu, chịu trách nhiệm tham mưu của đội ngũ cán bộ chuyên môn, các đội sản xuất trong sản xuất kinh doanh. Hoàn thiện cơ chế khoán lương theo vị trí và hiệu quả công việc được giao nhằm khuyến khích nâng cao năng suất, hiệu quả trong sản xuất kinh doanh. Khuyến khích cán bộ công nhân viên Công ty nhận và làm thêm các công việc khác nhằm nâng cao thu nhập.

- Áp dụng một số công nghệ mới, công nghệ thông tin, công nghệ số, AI vào SXKD, tiết kiệm thời gian, văn phòng phẩm, xử lý các công việc một cách nhanh chóng, kịp thời. Tiến hành khoán kinh phí các hạng mục công việc thường xuyên như chi phí điện thoại, vật tư hạng mục trang trí các đợt, ca xe, máy móc...

- Nâng cao năng lực thi công sẵn sàng tham gia đấu thầu các ngành nghề theo giấy phép đăng ký kinh doanh.

- Tích cực tìm kiếm thêm công việc làm ngoài kế hoạch để nâng cao giá trị sản lượng của doanh nghiệp và tăng giá trị đầu tư của cổ đông và thu nhập cho người lao động. Đặc biệt các lĩnh vực là thế mạnh của Công ty như dịch vụ công viên, cây xanh, cây cảnh, dịch vụ tiêu thoát nước, dịch vụ điện chiếu sáng...

*** Giải pháp cụ thể:**

+ Khởi trực tiếp

- Lĩnh vực công viên:

Nâng cao chất lượng công tác duy trì các công viên, đảo giao thông, vườn hoa, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ tại các công viên, dải phân cách,... tăng cường kiểm tra, phát hiện kịp thời và phối hợp xử lý các vi phạm hành lang, lấn chiếm tại các công viên, vườn hoa.

Tăng cường quản lý các cây xanh trên đường phố, trong công viên, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và tài sản trong mùa mưa bão.

- Lĩnh vực thoát nước, trạm bơm:

Chủ động nạo vét cống, dọn cỏ bờ kênh. Chú trọng nạo vét các tuyến cống tại các khu vực thường xuyên ngập úng; các điểm nghẽn trong việc tiêu thoát nước.

Tiếp tục khảo sát, kiểm tra, đề xuất xử lý các khu vực ngập úng trên địa bàn thành phố.

Có mặt kịp thời, mở nắp hố ga khi có mưa lớn nhằm giảm thời gian úng ngập

Xử lý kịp thời các sự cố hạ tầng đô thị, đảm bảo an toàn, mỹ quan đô thị.

Thực hiện tốt việc quản lý vận hành các trạm bơm, chủ động bơm tiêu nước đê mê khi có mưa lớn, phát hiện kịp thời tình trạng vi phạm hành lang mương cống.

- Lĩnh vực chiếu sáng

Nâng cao hơn nữa chất lượng duy trì hệ thống chiếu sáng, điều chỉnh kịp thời giờ đóng cắt theo thời tiết nhằm tiết kiệm điện, giảm hư hỏng hệ thống chiếu sáng đô thị.

Nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ công nhân viên trong việc xử lý, sửa chữa các thiết bị mới như đèn LED chiếu sáng, đèn trang trí, đài phun nước...

Xây dựng lực lượng nhân công, phương tiện máy móc sẵn sàng đầu thầu, tổ chức thi công các công trình chiếu sáng, đèn trang trí trên địa bàn các phường.

- Lĩnh vực Nghĩa trang

Phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân, tăng cường kiểm tra, giám sát công tác xây dựng mộ tại các nghĩa trang, đảm bảo phương tiện đầy đủ phục vụ công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

Duy trì nghĩa trang xanh sạch đẹp, văn minh, hướng tới xây dựng mô hình công viên nghĩa trang.

Trong năm 2026, cùng với chủ trương sáp nhập, tinh giảm biên chế, dự kiến sẽ có nhiều khó khăn, thách thức đặt ra đối với sản xuất kinh doanh của Công ty, tuy nhiên với truyền thống đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn thách thức của Công ty, tôi tin tưởng Công ty chúng ta tiếp tục ổn định và phát triển, thay mặt Ban điều hành tôi kêu gọi các cổ đông, cán bộ công nhân viên Công ty nỗ lực phấn đấu, chung sức đồng lòng vượt qua giai đoạn khó khăn hiện tại, xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

VI/ Thông báo về việc Công ty không đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng

Kính thưa đoàn chủ tịch,

Kính thưa các quý vị cổ đông,

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi bởi điểm a khoản 11 Điều 11 Luật số 56/2024/QH15 quy định: Công ty đại chúng (CTĐC) là công ty cổ phần phải đáp ứng đủ 03 điều kiện sau:

- (i) Có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên;
- (ii) Có tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ; và
- (iii) Có vốn chủ sở hữu từ 30 tỷ đồng trở lên.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 11 Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán 2019 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025 quy định: “Công ty đại chúng có cổ phiếu đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trước ngày 01 tháng 01 năm 2021 vẫn đáp ứng điều kiện theo quy định của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 62/2010/QH12 mà

đến ngày 01 tháng 01 năm 2026 không đáp ứng điều kiện theo quy định tại điểm a khoản 11 Điều 1 của Luật này thì bị hủy tư cách công ty đại chúng theo quy định tại khoản 15 Điều 1 của Luật này, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định hủy tư cách công ty đại chúng trước ngày 01 tháng 01 năm 2026.”

Tình hình thực tế hiện nay của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định như sau:

- Vốn chủ sở hữu trên BCTC năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam ký ngày 30/03/2026 là 31.565.696.151 đồng
- Vốn điều lệ Công ty là 18.416.170.000 đồng.

Công ty được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội cho phép giao dịch trên sàn UpCom theo quyết định số 638/QĐ-SGDHN ngày 21/08/2017 và chính thức đưa cổ phiếu của Công ty vào giao dịch từ ngày 28/08/2017 với mã cổ phiếu là UMC.

Như vậy, căn cứ điều luật trên, vốn điều lệ đã góp của Công ty đến thời điểm hiện tại không đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng theo Quyết định số 409/QĐ-SGDHN ngày 07/4/2026 về việc đưa cổ phiếu của công ty vào diện cảnh báo.

Ban Giám đốc Công ty trân trọng thông báo tới quý Cổ đông thông tin như trên.

Cuối cùng, thay mặt BGD, tôi xin kính chúc các quý vị đại biểu, các Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC

Phạm Thái Sơn

Số: 0600001446/2026/UMC/BC-BKS

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2026



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NAM ĐỊNH**

Thay mặt Ban kiểm soát Công ty cổ phần công trình đô thị Nam Định, lời đầu tiên tôi xin nhiệt liệt chào mừng và cảm ơn sự hiện diện đông đủ của quý vị Cổ đông của Công ty đã giành thời gian quý báu để tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 ngày hôm nay.

Căn cứ theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;

Căn cứ theo Điều lệ Tổ chức & hoạt động và Báo cáo hoạt động SXKD năm 2025 của Công ty cổ phần công trình đô thị Nam Định.

Thực thi trách nhiệm và quyền hạn của mình theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát HĐQT, Ban Giám đốc trong việc quản lý điều hành Công ty. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo Tài chính năm 2025. Dưới đây thay mặt Ban kiểm soát tôi xin báo cáo Đại hội các nội dung sau:

Phần I:

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025 VÀ CÔNG TÁC
QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC**

A. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2025

Tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021-2026 đã bầu ra Ban kiểm soát gồm 3 thành viên. Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 phiên họp định kỳ triển khai thực hiện nhiệm vụ thường xuyên. Các thành viên BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban Kiểm soát và các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Giám sát, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, của Ban Giám đốc trong suốt niên độ, liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động của năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty, nắm bắt thông tin về tình hình kinh doanh, cảnh báo kịp thời các yếu tố rủi ro đảm bảo cho hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ công ty.

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định quản trị nội bộ của Công ty. Thẩm tra các Báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu Tài chính. Phối hợp xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2025 đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam kiểm toán. Báo cáo đã phản ánh chính xác tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn tài chính kể từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025 và phù hợp với các quy định của Hệ thống kế toán hiện hành, không có sai sót trọng yếu xảy ra trong năm 2025 về công tác hạch toán kế toán. Kết quả SXKD năm 2025 và một số chỉ tiêu Tài chính đến thời điểm 31/12/2025 như sau:

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	85.656.894.970
2. Doanh thu thuần	85.656.894.970
3. Doanh thu hoạt động tài chính	874.486.985
4. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.349.000.867
5. Lợi nhuận trước thuế	8.682.632.987
6. Lợi nhuận sau thuế	6.946.106.390

II. Một số chỉ tiêu tài chính đến thời điểm 31/12/2025:

1	Vốn điều lệ	18.416.170.000
2	Tổng tài sản	48.521.344.490

Kết luận: Tình hình tài chính Công ty ổn định và lành mạnh. Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty. Các hoạt động của Công ty đã tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật. Công ty đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

B. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC

I. Công tác giám sát, điều hành và hoạt động của HĐQT:

Ban kiểm soát đánh giá cao hoạt động của HĐQT trong công tác giám sát các mặt hoạt động của Công ty và giám sát công tác điều hành của ban Giám đốc. HĐQT đã thực hiện phê chuẩn các vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức bộ máy; đầu tư trang thiết bị máy móc; về chế độ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Ban điều hành công ty; quy chế chi tiêu nội bộ.

HĐQT Công ty đã tiến hành đều đặn các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động KD của công ty.

II. Về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban kiểm soát đánh giá cao năng lực của Ban Giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

1. Về triển khai hoạt động kinh doanh.

BKS đánh giá cao nỗ lực của Ban giám đốc trong việc điều hành Công ty, hoàn thiện bộ máy tổ chức hoạt động. Việc đầu tư và trang bị máy móc phục vụ cho sản xuất và không ngừng cải tiến công nghệ đã đưa Công ty vào hoạt động ổn định và phát triển.

2. Về chấp hành chế độ chính sách Nhà nước và Quyết định của HĐQT.

Ban Giám đốc đã thực hiện nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp Luật Nhà Nước, Điều lệ của Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, thực hiện cam kết giữa HĐQT và BGD điều hành. Trong thời gian hoạt động vừa qua Ban kiểm soát chưa phát hiện thấy điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc và các chức danh quản lý trong Công ty.

3. Về công tác kế toán.

Việc tính toán, ghi chép, các số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực đúng chế độ, nguyên tắc trong phạm vi lập, ghi chép, luân chuyển, sử dụng, lưu trữ bảo quản chứng từ, đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ.

Nhìn chung các số liệu trên BCTC của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình Tài chính tính đến thời điểm 31/12/2025 của Công ty, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan, đồng thời được Đơn vị kiểm toán chấp thuận toàn bộ.

4. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.

Các chế độ, quyền lợi của CBCNV - LĐ được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, việc chi trả lương hàng tháng được kịp thời đầy đủ đúng quy định, tiền lương bình quân của người lao động là 12.600.000 đồng/Người/Tháng.

Việc thực hiện ký kết Hợp đồng giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, Luật lao động như đã thanh toán BHXH và BHYT đầy đủ cho người lao động, tiền BHXH, BHYT đã nộp kịp thời đúng quy định của BHXH.

Các chế độ thi đua khen thưởng, thưởng lễ, tết, thăm quan du lịch, phong trào văn hoá, thể thao luôn được duy trì thường xuyên.

5. Kiến nghị của BKS đối với hoạt động của Công ty trong thời gian tới.

Để nâng cao chất lượng công tác quản trị rủi ro, đề nghị HĐQT và BGD tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ bằng việc quy chuẩn hóa các quy trình, quy chế quản trị đồng thời tăng cường việc kiểm tra giám sát thường xuyên việc thực thi trong các mặt hoạt động của công ty. Ngoài ra Công ty cần thiết lập cơ chế công bố thông tin

theo nguyên tắc minh bạch hóa giữa HĐQT và BGD, Ban kiểm soát và các cổ đông đảm bảo hoạt động của Công ty được quản trị theo cơ chế tốt nhất, phù hợp với bối cảnh mới.

III. Đánh giá chung và kiến nghị.

1. Hoạt động trong năm 2025:

Năm 2025, Ban Kiểm soát không phát hiện bất thường nào trong hoạt động của Công ty, không nhận được ý kiến của cổ đông gửi đến BKS về sai phạm của HĐQT, BGD Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các hoạt động của Công ty trong năm 2025 đều tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT, BGD và hệ thống điều hành Công ty đã hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ trong năm 2025. Với những định hướng đúng đắn và quyết định điều hành kịp thời đã đưa Công ty vượt qua nhiều khó khăn khăn trong cơ chế cạnh tranh của thị trường; tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính đạt hiệu quả.

2. Kiến nghị:

Trong bối cảnh mới bước sang thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, gặp rất nhiều biến động, khó lường, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cần đánh giá, rà soát các chiến lược đề hoạch định và có sự điều chỉnh kịp thời thích ứng với các biến động.

- Đánh giá, xây dựng phát triển nguồn nhân lực; xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận nhằm kịp thời bổ sung nguồn cán bộ có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu tình hình thực tế và định hướng phát triển của Công ty.

- Nâng cao năng lực hoạt động của Hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty nhằm đảm bảo sự tuân thủ các quy định, giảm thiểu sai sót, nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong kinh doanh.

Phần II:

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo qui định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031, tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.

- Tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm trong công tác kiểm soát kế hoạch, kiểm soát hoạt động và kiểm soát tài chính Công ty.

- Nắm bắt các cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước ban hành nhằm kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp, giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Phối hợp, hỗ trợ HĐQT và Ban Giám đốc trong việc rà soát, ban hành các Nội quy, quy chế của Công ty.

- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất khi cần thiết.

Năm 2026 là năm kết thúc nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026, Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên về việc hoàn thành nhiệm vụ của nhiệm kỳ theo quy định.

Trong suốt nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm, trung thực, khách quan và tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Đến thời điểm Đại hội lần này, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 chính thức hoàn thành nhiệm vụ và kết thúc nhiệm kỳ theo quy định. Ban Kiểm soát xin trân trọng cảm ơn Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng trong Công ty đã phối hợp, cung cấp thông tin để BKS hoàn thành nhiệm vụ trong nhiệm kỳ vừa qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Việt Dũng

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty năm 2025 đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam ban hành vào ngày 30/3/2026 bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Điều hành;
2. Báo cáo Kiểm toán độc lập;
3. Bảng Cân đối Kế toán tại ngày 31/12/2025;
4. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025;
5. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2025 (Theo phương pháp trực tiếp);
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2025

(Bản Báo cáo tài chính kiểm toán đã được đăng lên Website Công ty tại đường dẫn www.congtrinhdothiナムdinh.com.vn từ ngày 30/03/2026, dữ liệu điện tử của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội tại địa chỉ: <http://cims.hnx.vn> và các phương tiện thông tin đại chúng khác)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



ĐỖ MINH DŨNG



Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v: Tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2026
và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026
của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua việc Lựa chọn tổ chức kiểm toán BCTC năm 2026, cụ thể như sau:

1. Tiêu chí: Công ty Kiểm toán được lựa chọn là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các Doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán cho năm 2026 được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, có uy tín về chất lượng kiểm toán, có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn Công ty kiểm toán đảm bảo theo tiêu chí trên để Kiểm toán BCTC năm 2026 cho Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định và triển khai việc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn theo đúng quy định của pháp luật hiện hành./.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Việt Dũng

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng, thu nhập khác đã chi trả năm 2025 và Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2026 cho Hội đồng quản trị; Ban điều hành, người quản lý Công ty, Ban kiểm soát Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình đô thị Nam Định báo cáo mức chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng, thu nhập khác năm 2025 và Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2026 cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành, người quản lý Công ty, Ban kiểm soát Công ty như sau:

I. Năm 2025:

1. Tiền lương, thù lao, thu nhập khác đã chi cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành, người quản lý Công ty:

- Số thành viên Hội đồng quản trị: 04 thành viên
- Số thành viên Ban điều hành: 03 thành viên
- Tổng tiền lương, thù lao và thu nhập khác đã chi trả: 1.542.934.806 đồng/năm;
- Mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT: 1.500.000 đồng/người/tháng;
- Chủ tịch HĐQT không hưởng thù lao;
- Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Ban điều hành, người quản lý công ty hưởng lương, thù lao và thu nhập khác theo Quy chế của Công ty.

Tổng tiền lương, thù lao và thu nhập khác đã chi trả năm 2025 cho Chủ tịch HĐQT, thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, người quản lý Công ty được thể hiện tại mục 7.1b trang 26 Báo cáo tài chính đã được Kiểm toán năm 2025.

2. Mức tiền lương, thù lao và thu nhập khác đã chi cho Ban kiểm soát:

- Số thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên
- Tổng tiền lương, thù lao và thu nhập khác đã chi trả: 460.135.739 đồng/năm;
- Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách: Không hưởng thù lao;
- Mức thù lao chi trả cho thành viên Ban Kiểm soát: 300.000 đồng/người/tháng;

- Trưởng ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát hưởng lương, thù lao và thu nhập khác theo Quy chế của Công ty.

Tổng mức tiền lương, thù lao và thu nhập khác đã chi trả năm 2025 cho Trưởng ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát được thể hiện tại mục 7.1b trang 27 Báo cáo tài chính đã được Kiểm toán năm 2025.

3. Mức tiền thưởng năm 2025 chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban Kiểm soát, Ban điều hành, người quản lý Công ty:

- Tiền thưởng chi trả năm 2025 cho thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban Kiểm soát, Ban điều hành, người quản lý Công ty được trích từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của Công ty (theo quy định tại Điều 8 Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 và theo quy chế của Công ty);

- Mức tiền thưởng chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban Kiểm soát, Ban điều hành, người quản lý Công ty năm 2025 là: 1 tháng tiền lương bình quân thực hiện theo tháng được hưởng tại Công ty của từng Thành viên hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát, Ban điều hành, người quản lý Công ty;

- Tổng mức thưởng chi trả cho Thành viên hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát, Ban điều hành, người quản lý Công ty năm 2025: 190.543.162đồng

II. Kế hoạch năm 2026:

1. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, người quản lý Công ty:

- Số thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên
- Số thành viên Ban điều hành, người quản lý Công ty: 03 thành viên
- Tổng mức tiền lương, thù lao dự kiến chi trả cho HĐQT, Ban điều hành, người quản lý Công ty năm 2026 là: 1.663.680.000đồng/năm; Trong đó:
 - + Mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT: 1.500.000đồng/người/tháng;
 - + Chủ tịch HĐQT không hưởng thù lao;
- Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT, Ban điều hành, người quản lý Công ty hưởng lương, thù lao và thu nhập khác theo Quy chế của Công ty.

2. Kế hoạch mức tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát:

- Số thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên
- Tổng mức tiền lương, thù lao dự kiến chi trả cho Ban Kiểm soát năm 2026 là: 554.800.000đồng/năm; Trong đó:
 - + Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách không hưởng thù lao;
 - + Trưởng ban Kiểm soát kiêm nhiệm hưởng thù lao: 1.000.000đồng/tháng;
 - + Mức thù lao chi trả cho thành viên Ban KS: 300.000đồng/người/tháng;



- Trưởng ban KS, các thành viên Ban KS hưởng lương, thù lao và thu nhập khác theo Quy chế của Công ty.

3. Mức tiền thưởng cho thành viên HĐQT, Trưởng ban Kiểm soát, Ban điều hành, người quản lý Công ty:

- Hàng năm, căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh, kết quả phân phối lợi nhuận sau thuế, mức tiền thưởng cho từng thành viên HĐQT, Trưởng ban Kiểm soát, Ban điều hành, người quản lý Công ty được xác định trong quỹ tiền thưởng trích từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của Công ty (theo quy định tại Điều 8 Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 của Chính phủ và theo quy chế của Công ty);


Trong quá trình thực hiện, khi có các văn bản, quy định có liên quan điều chỉnh về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện phần vốn nhà nước, thành viên HĐQT, Trưởng ban Kiểm soát, Ban điều hành, người quản lý công ty; Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định áp dụng, điều chỉnh quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng sao cho phù hợp, đúng quy định và báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét, thông qua./.


Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



ĐỖ MINH DŨNG



Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
Thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách các ứng cử viên để bầu thành viên
Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật số 68/2025/QH15: Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 01/8/2025;

Căn cứ văn bản số 1974/UBND-VP7 ngày 02/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về nhân sự Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát công ty Cổ phần công trình đô thị Nam Định.

Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty.

Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định đã hoàn thành xuất sắc chức trách và nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định khác của Công ty.

Theo quy định, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định sẽ được bầu lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua các nội dung về miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 và thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách các ứng cử viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:



1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS
 - Do nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát giai đoạn 2021 – 2026 đã kết thúc, nhằm bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua việc miễn nhiệm toàn bộ thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 của Công ty.
2. Thông qua số lượng, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031:
 - Số lượng thành viên HĐQT: 05 người (trong đó 01 người là Chủ tịch Hội đồng quản trị)
 - Số lượng thành viên BKS: 03 người (trong đó 01 người là Trưởng Ban Kiểm soát)
 - Điều kiện: cổ đông đáp ứng đầy đủ điều kiện và tiêu chuẩn thành viên HĐQT, BKS theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty có quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS để ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 bầu tại Đại hội
3. Thông qua danh sách các ứng viên đủ điều kiện tiến hành bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 như sau:
 - Ông Đỗ Minh Dũng – Chủ tịch HĐQT đương nhiệm
 - Ông Phạm Thái Sơn – Thành viên HĐQT đương nhiệm
 - Ông Lê Chí Hiền – Thành viên HĐQT đương nhiệm
 - Bà Đinh Thị Hằng – Thành viên HĐQT đương nhiệm
 - Bà Đặng Thị Thu - Ứng viên lần đầu tham gia HĐQT
4. Thông qua danh sách các ứng viên đủ điều kiện tiến hành bầu vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 như sau:
 - Ông Phạm Đức Trung - Ứng viên lần đầu tham gia BKS
 - Ông Trần Thanh Tuyền - Ứng viên lần đầu tham gia BKS
 - Bà Nguyễn Thuỳ Trang - Ứng viên lần đầu tham gia BKS



Với những nội dung trên, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét, biểu quyết thông qua.
Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Đỗ Minh Dũng

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của
Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần công trình đô thị Nam Định kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch năm 2026. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Vốn điều lệ	18.416.170.000	18.416.170.000
2	Tổng doanh thu	86.865.014.075	50.712.000.000
3	Tổng chi phí	78.182.381.088	47.618.807.081
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.682.632.987	3.093.192.919
5	Lợi nhuận sau thuế	6.946.106.390	2.407.746.895
a	Trích quỹ đầu tư phát triển	-	Dự kiến từ 0-10% LNST, sau khi đã bù đắp các khoản lỗ năm trước



TT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2025	Kế hoạch năm 2026
b	Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi	3.299.704.730 (=47,5% lợi nhuận sau thuế). Trong đó: trích 50% vào quỹ khen thưởng; 50% vào quỹ phúc lợi	Trích không quá 03 tháng lương thực hiện (theo điểm b Khoản 3 Điều 31 Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025)
c	Chi trả cổ tức (c= 5-a-b)	3.646.401.660 (= 19,8% x Vốn điều lệ)	Phần còn lại của LNST sau khi đã bù đắp các khoản lỗ năm trước và trích lập các quỹ theo quy định (tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến từ 5%-9% VDL)
8	Lợi nhuận để lại	-	-

*** Phương án chi trả cổ tức năm 2025:**

- + Hình thức chi trả: Tiền mặt/ Chuyển khoản
- + Thời gian chi trả dự kiến: Quý 2/2026.

Trên đây là một số nội dung chính về Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ thực tế vào tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định điều tiết các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026 sao cho phù hợp, đảm bảo hiệu quả và báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



ĐỖ MINH DŨNG

Ninh Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2026

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2026-2031
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NAM ĐỊNH**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định.

Để hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền biểu quyết bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 của Công ty, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu cử với các nội dung như sau:

Điều 1. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN BẦU CỬ

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày chốt danh sách cổ đông của Công ty (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/03/2026 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam).

Điều 2. TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA THÀNH VIÊN HĐQT

(Theo Quy định tại Điều 155 Luật DN 2020 và khoản 1 Điều 40 Điều lệ Công ty):

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật này và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật này thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

**Điều 3. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT VÀ SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN HĐQT
BẦU CỬ**

1. Đề cử, ứng cử viên Thành viên HĐQT

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT.

- Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công.

2. *Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 được bầu: 05 người*

Điều 4. HỒ SƠ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ ỨNG VIÊN VÀ TỔNG HỢP DANH SÁCH ỨNG VIÊN

1. Hồ sơ đề cử, ứng cử

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT (theo mẫu đính kèm); hoặc Biên bản họp nhóm (nếu nhóm cổ đông đề cử);
- Bản cung cấp thông tin tự khai (theo mẫu đính kèm);
- Bản sao CMND (hoặc hộ chiếu);
- Bản sao các văn bằng chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn (nếu có).

Chi tiết Mẫu Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, Mẫu Bản cung cấp thông tin ứng viên, Quý Cổ đông vui lòng xem chi tiết tại website: <http://congrinhdothinhnamdinh.vn>

2. Thời hạn, địa chỉ gửi hồ sơ đề cử, ứng cử

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ điều kiện ứng cử và đề cử gửi văn bản đề cử, ứng cử người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm Thành viên HĐQT về công ty **trước 09h00 ngày 20/04/2026** để hoàn thiện thủ tục theo quy định. Hồ sơ gửi về địa chỉ sau:

Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định

- Địa chỉ: Số 89 đường Quang Trung, Phường Nam Định, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam
- Điện thoại: 0228 3849 402 Fax: 0228 3849 402

3. Tổng hợp danh sách ứng viên

- Căn cứ vào các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên HĐQT, HĐQT đương nhiệm tổng hợp và thông qua danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định trình Đại hội cổ đông thông qua để bầu vào HĐQT.
- Chỉ những hồ sơ đề cử hoặc ứng cử đáp ứng đủ điều kiện và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của Thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách công bố tại Đại hội.

Điều 5. PHƯƠNG THỨC BẦU CỬ

- Việc biểu quyết bầu cử bổ sung thành viên HĐQT thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu được hướng dẫn tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020:

“3. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực, hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số



ứng cử viên. Người trúng cử Thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty”.

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu cử tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được uỷ quyền) nhân (X) với số lượng thành viên HĐQT được Đại hội cổ đông thông qua. Cổ đông lựa chọn 1 trong 2 phương thức ghi phiếu bầu cử như sau:

+ Phương thức ghi trực tiếp số quyền bầu: Cổ đông ghi trực tiếp số quyền bầu vào cột “Số quyền bầu” tương ứng với ứng viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền cổ đông bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

+ Phương thức tích dấu: Cổ đông tích dấu (X hoặc V) vào ô “Lựa chọn chia đều”. Số quyền bầu của cổ đông cho các ứng viên được hiểu là chia đều Tổng số quyền bầu của cổ đông chia cho các ứng cử viên được lựa chọn.

Ghi chú: Cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương thức trên để thực hiện ghi phiếu bầu cử Thành viên HĐQT. Nếu cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện đồng thời cả hai phương thức nêu trên thì phiếu bầu của cổ đông/ đại diện cổ đông là không hợp lệ.

Điều 6. TRƯỜNG HỢP PHIẾU BẦU KHÔNG HỢP LỆ

- Phiếu bầu không theo mẫu quy định của Công ty.
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên của người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông đó sở hữu/ được uỷ quyền;
- Phiếu bầu quá số lượng Thành viên HĐQT đã được Đại hội thông qua;
- Cổ đông sử dụng cả hai phương thức bầu cử;
- Phiếu bầu có gạch xóa, sửa chữa mà không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông bên cạnh phần sửa chữa;
- Phiếu bầu nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.

Điều 7. BAN KIỂM PHIẾU, NGUYÊN TẮC BỎ PHIẾU VÀ KIỂM PHIẾU

❖ Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu:
 - + Phát phiếu bầu cử thành viên HĐQT cho cổ đông;
 - + Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức ghi phiếu bầu cử, bỏ phiếu bầu cử;
 - + Tiến hành kiểm phiếu bầu cử Thành viên HĐQT;

- + Lập biên bản kiểm phiếu bầu cử, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031

❖ **Nguyên tắc bỏ phiếu, kiểm phiếu bầu cử**

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu phải được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội;

Điều 8. NGUYÊN TẮC TRÚNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

- Người trúng cử Thành viên HĐQT được xác định theo số quyền bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số quyền bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng Thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ phê duyệt;
- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số quyền bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số quyền bầu ngang nhau để lựa chọn.

Điều 9. LẬP VÀ CÔNG BỐ BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
- Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ tổng số phiếu bầu của cổ đông so với tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông tham dự họp, số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống, tổng số quyền bầu cho từng ứng cử viên vào HĐQT.
- Toàn văn Biên bản bầu cử phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Quy chế này bao gồm 10 Điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2026-2031.

Nơi nhân:

- Cổ đông công ty;
- TV HĐQT, BGD, HĐQT (để biết);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Đỗ Minh Dũng

Ninh Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2026

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN BKS NHIỆM KỲ 2026-2031
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NAM ĐỊNH**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định.

Để hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền biểu quyết bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Công ty, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu cử với các nội dung như sau:

Điều 1. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN BẦU CỬ

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày chốt danh sách cổ đông của Công ty (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/03/2026 của Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam).

Điều 2. TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA THÀNH VIÊN BKS

(Theo Quy định tại Điều 169 Luật DN 2020 và khoản 1 Điều 49 Điều lệ Công ty):

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

**Điều 3. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BKS VÀ SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN BKS
BẦU CỬ**

1. Đề cử, ứng cử viên Thành viên BKS

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

2. Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031 được bầu: 03 người

Điều 4. HỒ SƠ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ ỨNG VIÊN VÀ TỔNG HỢP DANH SÁCH ỨNG VIÊN

1. Hồ sơ đề cử, ứng cử

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia BKS (theo mẫu); hoặc Biên bản họp nhóm (nếu nhóm cổ đông đề cử);
- Bản cung cấp thông tin ứng viên (theo mẫu);
- Bản sao CCCD (hoặc hộ chiếu);
- Bản sao các văn bằng chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn (nếu có).

Chi tiết Mẫu Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia BKS, Mẫu Bản cung cấp thông tin ứng viên, Quý Cổ đông vui lòng xem chi tiết tại website: <http://congtrinhdothinamdinh.vn>.

2. Thời hạn, địa chỉ gửi hồ sơ đề cử, ứng cử

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ điều kiện ứng cử và đề cử gửi văn bản đề cử, ứng cử người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm Thành viên BKS về công ty **trước 09h00 ngày 20/04/2026** để hoàn thiện thủ tục theo quy định. Hồ sơ gửi về địa chỉ sau:

Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định

- Địa chỉ: Số 89 đường Quang Trung, Phường Nam Định, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam
- Điện thoại: 0228 3849 402 Fax: 0228 3849 402

3. Tổng hợp danh sách ứng viên

- Căn cứ vào các Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên BKS, BKS đương nhiệm tổng hợp và thông qua danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định trình Đại hội cổ đông thông qua để bầu vào BKS.
- Chỉ những hồ sơ đề cử hoặc ứng cử đáp ứng đủ điều kiện và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của Thành viên BKS mới được đưa vào danh sách công bố tại Đại hội.

Điều 5. PHƯƠNG THỨC BẦU CỬ

- Việc biểu quyết bầu cử thành viên BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu được hướng dẫn tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020:

"3. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên BKS phải thực, hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử Thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy

định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty”.

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu cử tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được uỷ quyền) nhân (X) với số lượng thành viên BKS được Đại hội cổ đông thông qua. Cổ đông lựa chọn 1 trong 2 phương thức ghi phiếu bầu cử như sau:

- + Phương thức ghi trực tiếp số quyền bầu: Cổ đông ghi trực tiếp số quyền bầu vào cột “Số quyền bầu” tương ứng với ứng viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền cổ đông bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.
- + Phương thức tích dấu: Cổ đông tích dấu (X hoặc V) vào ô “Lựa chọn chia đều”. Số quyền bầu của cổ đông cho các ứng viên được hiểu là chia đều Tổng số quyền bầu của cổ đông chia cho các ứng cử viên được lựa chọn.

Ghi chú: Cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương thức trên để thực hiện ghi phiếu bầu cử Thành viên BKS. Nếu cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện đồng thời cả hai phương thức nêu trên thì phiếu bầu của cổ đông/ đại diện cổ đông là không hợp lệ.

Điều 6. TRƯỜNG HỢP PHIẾU BẦU KHÔNG HỢP LỆ

- Phiếu bầu không theo mẫu quy định của Công ty.
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên của người ngoài danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông/đó sở hữu/ được uỷ quyền;
- Phiếu bầu quá số lượng Thành viên BKS đã được Đại hội thông qua;
- Cổ đông sử dụng cả hai phương thức bầu cử;
- Phiếu bầu có gạch xóa, sửa chữa mà không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông bên cạnh phần sửa chữa;
- Phiếu bầu nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.

Điều 7. BAN KIỂM PHIẾU, NGUYÊN TẮC BỎ PHIẾU VÀ KIỂM PHIẾU

❖ Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu:
 - + Phát phiếu bầu cử thành viên BKS cho cổ đông;
 - + Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức ghi phiếu bầu cử, bỏ phiếu bầu cử;
 - + Tiến hành kiểm phiếu bầu cử Thành viên BKS;
 - + Lập biên bản kiểm phiếu bầu cử, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử bầu

vào BKS nhiệm kỳ 2026-2031

❖ **Nguyên tắc bỏ phiếu, kiểm phiếu bầu cử**

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu phải được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội;

Điều 8. NGUYÊN TẮC TRÚNG CỬ THÀNH VIÊN BKS

- Người trúng cử Thành viên BKS được xác định theo số quyền bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số quyền bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng Thành viên BKS được ĐHĐCĐ phê duyệt;
- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số quyền bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số quyền bầu ngang nhau để lựa chọn.

Điều 9. LẬP VÀ CÔNG BỐ BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
- Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ tổng số phiếu bầu của cổ đông so với tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông tham dự họp, số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống, tổng số quyền bầu cho từng ứng cử viên vào BKS.
- Toàn văn Biên bản bầu cử phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Quy chế này bao gồm 10 Điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu Thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2026-2031.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- TV BKS, BGD, HĐQT (để biết);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Đỗ Minh Dũng

Số: 44./2026/BBKP-ĐHĐCĐ

Ninh Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2026



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NAM ĐỊNH

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ vào Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định;

Căn cứ vào Chương trình tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định.

Chúng tôi được Đại hội Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty Cổ phần Công trình đô thị Nam Định bầu vào Ban kiểm phiếu. Thành phần gồm có:

- Ông: Trần Xuân Lộc - Trưởng ban
- Ông: Trần Phú Hoàng- Thành viên
- Bà: Phạm Thị Thanh Hương – Thành viên
- Ông: Trần Công Dũng – Thành viên
- Ông: Nguyễn Tuấn Anh – Thành viên

Ban kiểm phiếu đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình và nhất trí lập biên bản như sau:

- Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết được triệu tập: 208 cổ đông, đại diện cho 1.841.617..... cổ phần, tương đương 100% tổng số cổ phần của Công ty.

- Tổng số cổ đông và đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết có mặt tham gia họp Đại hội đồng cổ đông: 175 người, đại diện cho 1.761.071..... cổ phần, tương đương 95,63% tổng số cổ phần của Công ty.

Trong đó: + Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội: 155. cổ đông

+ Tổng số cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội: 25.. cổ đông

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI NHƯ SAU:

1. Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch tại Đại hội

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175 thẻ, tương ứng 1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175. thẻ, tương ứng ...1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: ...0.. thẻ, tương ứng0..... cổ phần,

chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: ..0.. thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua thành phần Ban thư ký tại Đại hội

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175 thẻ, tương ứng 1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175. thẻ, tương ứng1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100..% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: ..0.. thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: ..0... thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu tại Đại hội

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175 thẻ, tương ứng1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175. thẻ, tương ứng1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100..% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: .0... thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: ..0... thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175. thẻ, tương ứng1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175.. thẻ, tương ứng1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: ..0... thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0.... thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua Quy chế tổ chức của Đại hội đồng cổ đông

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175. thẻ, tương ứng1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175.. thẻ, tương ứng1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100..% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: .0... thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: .0... thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. Thông báo về việc Công ty không còn đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng.

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175 thẻ, tương ứng ...1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175. thẻ, tương ứng ...1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: ..0.. thẻ, tương ứng ..0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: ..0... thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và Kế hoạch năm 2026

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175 thẻ, tương ứng ...1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175. thẻ, tương ứng ...1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: ...0. thẻ, tương ứng ...0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: ..0... thẻ, tương ứng ...0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175 thẻ, tương ứng ...1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175. thẻ, tương ứng ...1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: ..0.. thẻ, tương ứng ...0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: ..0... thẻ, tương ứng ...0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175 thẻ, tương ứng 1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175. thẻ, tương ứng 1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0... thẻ, tương ứng 0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 0....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0... thẻ, tương ứng 0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 0....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

10. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch năm 2026

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175 thẻ, tương ứng 1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175. thẻ, tương ứng 1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100..% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0... thẻ, tương ứng 0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 0....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0... thẻ, tương ứng 0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 0....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

11. Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng, thu nhập khác năm 2025 và Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2026 cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành, người quản lý Công ty, Ban kiểm soát Công ty như sau:

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175. thẻ, tương ứng 1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175. thẻ, tương ứng 1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0... thẻ, tương ứng 0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 0....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: 0... thẻ, tương ứng 0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 0....% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

12. Thông qua Đề xuất tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175. thẻ, tương ứng 1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175. thẻ, tương ứng ...1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: ..0... thẻ, tương ứng ..0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: .0... thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

13. Thông qua việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát; thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách các ứng viên để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175. thẻ, tương ứng ...1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175. thẻ, tương ứng ...1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0.... thẻ, tương ứng ...0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: .0... thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

14. Thông qua Quy chế bầu cử Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175. thẻ, tương ứng ...1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

Số thẻ tán thành: 175. thẻ, tương ứng1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: .0... thẻ, tương ứng ...0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: .0... thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

15. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175. thẻ, tương ứng ...1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175. thẻ, tương ứng ...1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100.% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: .0... thẻ, tương ứng ...0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: .0... thẻ, tương ứng0..... cổ phần,



chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

16. Thông qua Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên 2026

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175 thẻ, tương ứng ...1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175. thẻ, tương ứng ...1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .100.% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: 0.... thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: .0... thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

17. Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2026

Kết quả biểu quyết

Tổng số thẻ biểu quyết: 175. thẻ, tương ứng ...1.761.071.....cổ phần tham gia biểu quyết. Trong đó:

+ Số thẻ tán thành: 175.. thẻ, tương ứng ...1.761.071..... cổ phần, chiếm tỷ lệ 100..% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không tán thành: ..0.. thẻ, tương ứng ...0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Số thẻ không có ý kiến: .0... thẻ, tương ứng0..... cổ phần, chiếm tỷ lệ .0...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Biên bản này lập thành 02 bản lưu vào hồ sơ, tài liệu của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định.

Làm tại Ninh Bình, hồi 11 giờ 30 phút, Ngày 24 tháng 04 năm 2026

Trưởng Ban kiểm phiếu



Trần Xuân Lộc

Thành viên Ban kiểm phiếu



Trần Phú Hoàng

Thành viên Ban kiểm phiếu



Phạm Thị Thanh Hương

Thành viên Ban kiểm phiếu



Nguyễn Tuấn Anh

Thành viên Ban kiểm phiếu



Trần Công Dũng

Số: 11./2026/BBK-ĐHĐCĐ

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026-2031**

Hôm nay, ngày 24 tháng 04 năm 2026 tại Hội trường khách sạn Vy Hoàng (Số 153 Nguyễn Du, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình), Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Công trình đô thị Nam Định đã tiến hành bỏ phiếu kín bầu thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031, nội dung như sau:

1. Số lượng cổ đông tham gia bầu cử

Tổng số cổ đông và người đại diện tham dự có quyền biểu quyết: 175 người, đại diện cho 1.761.071 cổ phần, chiếm 95,8% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

+ Số cổ đông tham dự trực tiếp: 155 cổ đông, tương ứng: 599.820 cổ phần

+ Số số người được ủy quyền tham dự: 25 cổ đông, tương ứng: 1.161.197 cổ phần.

2. Số lượng thành viên bầu vào HĐQT, BKS:

- Số lượng thành viên bầu vào HĐQT: 05 người

- Số lượng thành viên bầu vào BKS: 03 người

3. Danh sách ứng viên

- Danh sách ứng viên bầu vào HĐQT

STT	HỌ VÀ TÊN
1.	Đỗ Minh Dũng
2.	Phạm Thái Sơn
3.	Lê Chí Hiền
4.	Đinh Thị Hằng
5.	Đặng Thị Thu

- Danh sách ứng viên bầu vào BKS

STT	HỌ VÀ TÊN
1.	Phạm Đức Trung
2.	Trần Thanh Tuyền
3.	Nguyễn Thuý Trang

4. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị (Nhiệm kỳ 2026-2031)

- Tổng số phiếu phát ra : 175 phiếu, tương ứng: 1.761.071 cổ phần
- Tổng số phiếu thu vào : 170 phiếu, tương ứng: 1.713.651 cổ phần
- Số phiếu hợp lệ : 162 phiếu, tương ứng: 1.695.051 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ : 8 phiếu, tương ứng: 18.600 cổ phần

Kết quả kiểm phiếu:

- Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Số quyền được bầu
1.	Đỗ Minh Dũng	2676.660
2.	Phạm Thái Sơn	1.490.400
3.	Lê Chí Hiền	1.414.300
4.	Đinh Thị Hằng	1.561.745
5.	Đặng Thị Thu	1.324.100

Kết quả bầu cử:

Theo kết quả kiểm phiếu, các Ông/Bà dưới đây đã trúng cử vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031 cụ thể như sau:

- Hội đồng quản trị

STT	Họ tên
1.	Đỗ Minh Dũng
2.	Phạm Thái Sơn
3.	Lê Chí Hiền
4.	Đinh Thị Hằng
5.	Đặng Thị Thu

5. Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát (Nhiệm kỳ 2026-2031)

- Tổng số phiếu phát ra : 175 phiếu, tương ứng: 1.761.071 cổ phần
- Tổng số phiếu thu vào : 170 phiếu, tương ứng: 1.743.817 cổ phần
- Số phiếu hợp lệ : 163 phiếu, tương ứng: 1.726.517 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ : 7 phiếu, tương ứng: 17.300 cổ phần

Kết quả kiểm phiếu:

STT	Họ tên	Số quyền được bầu
1.	Phạm Đức Trung	1808.186
2.	Trần Thanh Tuyền	1.743.495
3.	Nguyễn Thuỳ Trang	1613.970

Kết quả bầu cử:

Theo kết quả kiểm phiếu, các Ông/Bà dưới đây đã trúng cử BKS trong nhiệm kỳ 2026-2031 cụ thể như sau:



STT	Họ tên
1.	Phạm Đức Trung
2.	Trần Thanh Tuyền
3.	Nguyễn Thuỳ Trang

Căn cứ Điều lệ Công ty, Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử đã được Đại hội thông qua, quá trình bầu cử và kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 diễn ra tại Đại hội là hợp lệ và tuân thủ quy định pháp luật.

Biên bản làm việc kết thúc vào lúc 11... giờ 20... phút cùng ngày và được lập thành 03 (ba) bản, được thông qua tại Đại hội./.

Trưởng Ban kiểm phiếu

Thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên Ban kiểm phiếu






Trần Xuân Lộc

Trần Phú Hoàng

Phạm Thị Thanh Hương

Thành viên Ban kiểm phiếu

Thành viên Ban kiểm phiếu




Nguyễn Tuấn Anh

Trần Công Dũng

